

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 08/2025/HS-ST
Ngày: 21 - 01 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ CAI LẬY - TỈNH TIỀN GIANG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm Phán – chủ tọa phiên tòa: Ông **Phan Thanh Sơn**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Trần Văn Tám**.
2. Ông **Đoàn Văn Phôi**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Huỳnh Thị Thanh Thúy** - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lay tham gia phiên tòa: Ông **Đặng Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 21 tháng 01 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 166/2024/TLST-HS ngày 16 tháng 12 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 03/2025/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 01 năm 2025, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Thành L**, sinh ngày 01/01/1989, tại tỉnh Tiền Giang; Số căn cước công dân: 082089019684; Hộ khẩu thường trú: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nơi cư trú hiện nay: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Làm vườn; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Giới tính: Nam; Con ông: Nguyễn Văn K, sinh năm 1970 và bà: Đồng Thị Kim P, sinh năm 1971; Vợ: Ngô Trúc P, sinh năm 1989 và 02 con; Tiền án, tiền sự: Không; Về nhân thân: Ngày 19/02/2009, bị Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, về tội “Dâm ô đối với trẻ em” tại bản án số 13/2009/HS-ST. Chấp hành xong án phí ngày 18/8/2009. Đã xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/7/2024, chuyển tạm giam từ ngày 23/7/2024. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thị xã Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

**** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Thành L:*** Bà **Ngô Trúc P**, sinh năm 1989 là vợ của bị cáo L; (có mặt)

- Nơi cư trú: Ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang.

* *Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L:* Luật sư **Trần Đăng K** - Văn phòng luật sư Nguyễn Thị A, thuộc đoàn luật sư tỉnh Tiền Giang. (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Theo lời khai của Nguyễn Thành L, khoảng 11 giờ 30 phút ngày 19/7/2024, L điều khiển xe mô tô loại Vision biển số 63B2 - 597.93 đi mua đồ tại “Chợ Cai Lậy” thuộc Phường 1, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang. Trên đường điều khiển xe về nhà, do muốn sử dụng trái phép chất ma túy nên L điều khiển xe mô tô qua cầu “Kênh Kháng Chiến” thuộc đoạn thuộc ấp Kinh 12, xã Mỹ Phước Tây, thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang để gặp một người phụ nữ (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) hỏi mua ma túy. Khi gặp L thì người phụ nữ này hỏi L mua bao nhiêu ma túy thì L nói “Mua hai trăm” và L đưa 02 ngón tay lên. Người phụ nữ này đi một lúc quay lại đưa cho L 01 đoạn ống nhựa bên trong có chứa ma túy đá rồi lấy tiền của L đưa 200.000 đồng. L lấy đoạn ống nhựa chứa ma túy cất giấu bên trong vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic rồi bỏ vào túi quần và điều khiển xe về nhà tại ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang. Trong lúc L đậu xe ở hành lang rồi đi bộ vào nhà thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện trong túi quần của L có ma túy nên tiến hành lập biên bản bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường ghi vào lúc 12 giờ 55 phút ngày 19/7/2024 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là tại nhà của Nguyễn Văn K, sinh năm 1970, toạ lạc tại: ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang ghi nhận: Hướng Đông giáp lối đi chung, hướng Tây giáp vườn cây, hướng Bắc giáp khu đất trống, hướng Nam giáp nhà ông Phan Văn Đông. Vị trí Công an kiểm tra Nguyễn Thành L đứng trên nền gạch men tại hành lang trước nhà. Qua kiểm tra phát hiện trong túi quần bên phải của Nguyễn Thành L có một bao thuốc lá màu đỏ hiệu Olympic, bên trong bao thuốc lá có 01 đoạn ống nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu, bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy.

* Vật chứng thu giữ gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng, kích thước (2.5 x 0.8) cm, bên trong chứa nhiều tinh thể rắn nghi là ma túy; 01 vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic; 01 xe mô tô loại Vision biển số 63B2-597.93.

* Tại bản Kết luận giám định số: 118/KL-KTHS ngày 21/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Gói 1 (kí hiệu 01): Các mẫu tinh thể màu trắng gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1014 gam, loại Methamphetamine.

* Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trưng cầu số 465/2024/KLGD ngày 13/11/2024 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực Tây Nam bộ kết luận đối với Nguyễn Thành L như sau:

a) Kết luận theo tiêu chuẩn y học: *Trước, trong, sau khi gây án và hiện tại:* Đang sự có bệnh lý tâm thần: Rối loạn nhân cách, hành vi do sử dụng các chất kích thích khác (F15.71 - ICD10).

b) Kết luận về khả năng nhận thức, điều khiển hành vi: *Tại thời điểm gây án và hiện tại:* Đang sự bị hạn chế khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi.

* Xử lý vật chứng: 01 bì thư niêm phong kí hiệu vụ số 118, ghi ngày 21 tháng 7 năm 2024; có các chữ ký in họ tên Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Ngô Thanh Tuấn (bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0886 gam la ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01 (một) đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 vỏ gói thuốc là hiệu Olympic; 01 xe mô tô loại Vision biển số 63B2-597.93.

Tất cả các vật chứng trên và số ma túy còn lại sau giám định, sau khi hoàn tất thủ tục truy tố, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang ra Quyết định chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang tiếp tục tạm giữ, chờ xử lý.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu, nên không có ý kiến gì đối với nội dung bản cáo trạng và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bản cáo trạng số 02/CT-VKSTXCL ngày 13 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Nguyễn Thành L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thành L đã thừa nhận hành vi phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với Nguyễn Thành L về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thành L từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù. Về xử lý vật chứng áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01(một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 118, ghi ngày 21 tháng 7 năm 2024; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lí giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Ngô Thanh Tuấn (Bên nhận) và hình dấu đỏ màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0886 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01(một) đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic. Đối với 01(một) xe mô tô loại Vision biển số 63B2-597.93 là tài sản của bị cáo, không sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Thành L có ý kiến cho rằng: Thống nhất về tội danh cũng như các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo và mức hình phạt mà phía đại diện Viện kiểm sát đã đề nghị. Phía người bào chữa cho bị cáo L cũng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo L.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Cai Lậy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Thành L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là: Vào khoảng 12 giờ 35 phút ngày 19/7/2024, tại ấp A, xã B, thị xã C, tỉnh Tiền Giang, bị cáo Nguyễn Thành L đã có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với khối lượng 0,1014 gam, loại Methamphetamine với mục đích để sử dụng thì bị phát hiện bắt giữ cùng tang vật. Xét lời thừa nhận tội của bị cáo L là phù hợp với Biên bản khám nghiệm hiện trường, Kết luận giám định số 118/KL-KTHS ngày 21/7/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và phù hợp với nội dung cáo trạng đã nêu. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Đúng với kết luận luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy giữ quyền công tố tại phiên tòa hôm nay.

[3] Xét về ý thức chủ quan của bị cáo nhận thức được rằng, ma túy là chất gây nghiện, người sử dụng ma túy rất khó từ bỏ, nếu sử dụng lâu dài sẽ ảnh hưởng đến sức khỏe và tinh thần của người nghiện, làm mất dần khả năng lao động, học tập và làm việc, nó là nguồn gốc làm phát sinh các tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác, làm suy đồi giá trị đạo đức truyền thống, làm tha hóa lối sống thế hệ thanh thiếu niên, tạo gánh nặng cho gia đình và xã hội, nó còn là tác nhân làm lây lan căn bệnh HIV/AIDS. Xét hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước đối với các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương nơi xảy ra tội phạm. Do vậy, cần phải xử phạt bị cáo L với mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo L thể hiện sự thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo L khi phạm tội là người bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo L nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01(một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 118, ghi ngày 21 tháng 7 năm 2024; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Ngô Thanh Tuấn (Bên nhận) và hình dấu đỏ màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0886 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01(một) đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic. Đối với ma túy loại Methamphetamine, là mặt hàng nhà nước quản lý độc quyền cấm cá nhân tàng trữ, vận chuyển, mua bán trên thị trường. Nhưng bị cáo L đã có hành vi tàng trữ trái phép và hiện không có giá trị; 01(một) đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic hiện không có giá trị nên cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01(một) xe mô tô loại Vision biển số 63B2-597.93. Xét đây là tài sản của bị cáo, không dùng vào việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo L.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Xét ý kiến và đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang là có căn cứ và phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía đại diện Viện kiểm sát.

[10] Xét ý kiến và đề nghị của phía người bào chữa cho các bị cáo Nguyễn Thành L là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên chấp nhận đề nghị của phía người bào chữa.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về hình sự:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thành L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm q, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử: Phạt bị cáo Nguyễn Thành L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo L bị bắt tạm giữ là ngày 20/7/2024.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy loại Methamphetamine trong 01(một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 118, ghi ngày 21 tháng 7 năm 2024; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Trần Thanh Dũng (Trợ lý giám định viên), chữ ký ghi họ tên: Ngô Thanh Tuấn (Bên nhận) và hình dấu đỏ màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG. Bên

trong có 01 (một) gói nylon trong suốt được dán kín chứa 0,0886 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; 01(một) đoạn ống nhựa màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Olympic.

- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thành L 01(một) xe mô tô loại Vision biển số 63B2-597.93.

(Vật chứng trên được Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Cai Lậy và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Cai Lậy lập ngày 14/01/2025)

3. Về án phí:

Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí lệ phí .

Bị cáo Nguyễn Thành L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Áp dụng các điều 331, 332, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày tính từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND tỉnh Tiền Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tiền Giang;
- VKSND thị xã Cai Lậy;
- Cơ quan điều tra thị xã Cai Lậy;
- Chi cục THADS thị xã Cai Lậy;
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp cho bị cáo;
- Người bào chữa cho bị cáo;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

(Đã ký)

Phan Thanh Sơn